

PHỤ LỤC III: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP TẠI NÔNG THÔN

ĐVT: 1000 đồng/m²

TT	Tên đường giao thông	Giá đất UBND 2015 -2019				Huyện	Hệ số giá cụ thể so với giá đất UBND tỉnh năm 2018				Đề xuất hệ số điều chỉnh năm 2019	Ghi chú
		VT1	VT2	VT3	VT4		VT1	VT2	VT3	VT4		
1	Quốc lộ 20					Định Quán	-	-	-	-		
	Đoạn từ giáp ranh huyện Thống Nhất đến chùa Trúc Lâm	700	360	240	110	Định Quán	1,51	-	-	-	1,60	
	Đoạn tiếp theo đến hết Trạm Y tế cũ xã Túc Trung	900	380	240	110	Định Quán	1,48	-	-	-	1,60	
	Trong đó: đoạn qua tim chợ Phú Cường mỗi bên 200m	1.200	400	240	150	Định Quán	1,50	-	-	-	1,60	
	Đoạn từ Trạm y tế cũ xã Túc Trung đến hết Trường PTTH Điều Cải	1.200	400	240	150	Định Quán	1,50	-	-	-	1,60	
	Đoạn từ trường PTTH Điều Cải - ngã 3 cây xăng	2.000	400	240	150	Định Quán	1,51	-	-	-	1,60	
	Trong đó: đoạn qua chợ Phú Túc cách tim chợ mỗi bên 200m	2.500	400	240	150	Định Quán	1,51	-	-	-	1,60	
	Đoạn từ ngã 3 cây xăng đến hết bến xe Phú Túc	1.000	400	150	100	Định Quán	1,48	-	-	-	1,60	
	Đoạn từ Bến xe Phú Túc đến hết Cây xăng Tín Nghĩa	400	190	140	100	Định Quán	1,52	-	-	-	1,60	
	Đoạn từ cây xăng Tín Nghĩa đến hết Trường Lê Quý Đôn	500	190	140	100	Định Quán	1,50	-	-	-	1,60	
	Đoạn từ Trường Lê Quý Đôn đến giáp cầu La Ngà	800	300	160	140	Định Quán	1,54	-	-	-	1,60	
	Trong đó: đoạn từ tim chợ 102 ra mỗi bên 200m	1.200	300	160	110	Định Quán	1,54	-	-	-	1,60	
	Đoạn từ cầu La Ngà - Nghĩa trang liệt sỹ	800	200	140	100	Định Quán	1,59	-	-	-	1,60	
	Đoạn từ Nghĩa trang liệt sỹ đến Nghĩa địa Phú Ngọc	600	200	140	100	Định Quán	1,56	-	-	-	1,60	
	Đoạn từ nghĩa địa Phú Ngọc đến ngã 3 Thanh Tùng	400	200	140	100	Định Quán	1,53	-	-	-	1,60	
	Đoạn từ ranh thị trấn Định Quán đến ngã 3 đi Phú Hòa	3.500	500	270	150	Định Quán	1,51	-	-	-	1,60	

TT	Tên đường giao thông	Giá đất UBND 2015 -2019				Huyện	Hệ số giá cụ thể so với giá đất UBND tỉnh năm 2018				Đề xuất hệ số điều chỉnh năm 2019	Ghi chú
		VT1	VT2	VT3	VT4		VT1	VT2	VT3	VT4		
	Đoạn từ ngã 3 đi Phú Hòa đến cây xăng 116	1.400	250	200	110	Định Quán	1,54	-	-	-	1,60	
	Đoạn từ cây xăng 116 đến ngã ba 118	800	200	150	110	Định Quán	1,59	-	-	-	1,60	
	Đoạn từ ngã ba 118 đến giáp huyện Tân Phú	600	200	150	100	Định Quán	1,56	-	-	-	1,60	
2	Đường Bến Nôm (xã Phú Cường)					Định Quán	-	-	-	-		
	Đoạn từ Quốc lộ 20 đến giáp Nghĩa địa	400	250	150	70	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
	Đoạn từ Nghĩa địa vô Bến Cá	260	160	100	70	Định Quán	-	-	-	-	1,70	
	Đoạn từ Nghĩa địa vô đôi 3	180	130	100	70	Định Quán	-	-	-	-	1,60	
3	Tỉnh lộ 763 đoạn qua xã Phú Túc, Suối Nho					Định Quán	-	-	-	-		
	Đoạn từ Cây Xăng Phú Túc vào đến hết Trường THCS Phú Túc	600	160	120	70	Định Quán	-	-	-	-	2,20	
	Đoạn tiếp theo đến hết Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	300	160	110	70	Định Quán	-	-	-	-	2,10	
	Đoạn từ Trường Tiểu học Võ Thị Sáu đến hết Giáo Xứ Suối Nho	450	160	120	70	Định Quán	-	-	-	-	2,10	
	Đoạn từ Giáo Xứ Suối Nho đến giáp ranh giới xã Xuân Bắc huyện Xuân Lộc	500	160	120	70	Định Quán	-	-	-	-	2,10	
	Trong đó: Đoạn từ tìm chợ Suối Nho ra mỗi bên 200 m	600	300	180	70	Định Quán	-	5,51	-	-	2,50	
4	Đường 101 (xã La Ngà, Túc Trung, Suối Nho)					Định Quán	-	-	-	-		
	Đoạn từ Quốc lộ 20 vào 1000m	300	160	140	70	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
	Đoạn còn lại	200	130	100	60	Định Quán	-	-	-	-	1,60	
5	Đường 101 (xã La Ngà)					Định Quán	-	-	-	-		
	Đoạn từ Quốc lộ 20 - đường WB2	300	160	140	70	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
	Đoạn còn lại	200	130	100	60	Định Quán	-	-	-	-	1,60	
6	Đường 104 (xã Phú Ngọc)					Định Quán	-	-	-	-		
	Từ Quốc lộ 20 đến hết trường tiểu học Phú Ngọc B	250	130	100	70	Định Quán	-	-	-	-	2,00	
	Đoạn còn lại đến hết dốc Lê Thê (Bắc QL 20)	230	130	100	60	Định Quán	-	-	-	-	1,90	
	Đoạn từ Quốc lộ 20 đến ao cá Huyện ủy (Nam QL 20)	250	120	90	60	Định Quán	-	-	-	-	1,90	
	Đoạn từ ao cá Huyện ủy đến cầu RAP	220	120	90	60	Định Quán	-	-	-	-	1,80	

TT	Tên đường giao thông	Giá đất UBND 2015 -2019				Huyện	Hệ số giá cụ thể so với giá đất UBND tỉnh năm 2018				Đề xuất hệ số điều chỉnh năm 2019	Ghi chú
		VT1	VT2	VT3	VT4		VT1	VT2	VT3	VT4		
	Đoạn còn lại	190	120	90	60	Định Quán	-	-	-	-	1,70	
7	Đường 105					Định Quán	-	-	-	-		
	Đoạn từ Quốc lộ 20 đến cổng số 1	250	120	90	60	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
	Đoạn còn lại	190	110	90	60	Định Quán	-	-	-	-	1,70	
8	Đường 107 (xã Ngọc Định)					Định Quán	-	-	-	-		
	Đoạn từ Quốc lộ 20 (ngã 3 Km107) vào 100m	300	140	110	70	Định Quán	-	-	-	-	2,00	
	Đoạn từ Km107+100 đến giáp Nhà thờ Ngọc Thanh	200	120	90	60	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
	Đoạn từ Nhà thờ Ngọc Thanh - Bến phà 107	250	140	110	70	Định Quán	-	-	-	-	1,70	
9	Đường Thanh Sơn (đường nhựa)					Định Quán	-	-	-	-		
	Phía rẽ phải từ bến phà 107					Định Quán	-	-	-	-		
	Đoạn từ ngã ba Bến phà đến ngã ba lô năm	250	140	110	70	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
	Đoạn từ ngã ba lô năm đến ngã ba đường mới	180	110	80	50	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
	Đoạn từ ngã ba đường mới đến ngã ba đường đất đỏ (Chỉ áp dụng đối với đường nhựa)	80	60	50	40	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
	Đoạn từ ngã ba đường mới vô ấp 7, Thanh Sơn (Chỉ áp dụng đối với đường nhựa)	100	80	60	50	Định Quán	-	-	-	-	1,60	
	Phía rẽ trái từ bến phà 107					Định Quán	-	-	-	-		
	Đoạn từ Bến phà đến cầu Thiết kế	220	140	80	60	Định Quán	-	-	-	-	1,70	
	Đoạn từ cầu Thiết kế đến ngã ba Cây Sao	160	110	80	60	Định Quán	-	-	-	-	1,70	
	Đoạn từ ngã ba Cây Sao đến hết đường nhựa	120	100	80	60	Định Quán	-	-	-	-	1,70	
10	Đường Làng Thượng	200	120	90	60	Định Quán	-	-	-	-	2,00	
11	Đường Cầu Trắng (đoạn thuộc xã Ngọc Định)	250	200	160	60	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
12	Đường Thù y (xã Phú Vinh)					Định Quán	-	-	-	-		
	Đoạn từ Quốc lộ 20 vào 500m	800	300	150	100	Định Quán	-	-	-	-	2,40	
	Đoạn tiếp theo đến hết Nghĩa trang (ấp ba Tầng)	400	160	120	80	Định Quán	-	-	-	-	2,40	
	Đoạn từ Nghĩa trang đến phân hiệu Trường Tiểu Học Lê Văn Tám	110	90	80	60	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
	Đoạn còn lại	130	100	80	60	Định Quán	-	-	-	-	1,80	

TT	Tên đường giao thông	Giá đất UBND 2015 -2019				Huyện	Hệ số giá cụ thể so với giá đất UBND tỉnh năm 2018				Đề xuất hệ số điều chỉnh năm 2019	Ghi chú
		VT1	VT2	VT3	VT4		VT1	VT2	VT3	VT4		
13	Đường ngã 4 km115 (thuộc xã Phú Lợi và Phú Vinh)					Định Quán	-	-	-	-		
	Phía qua chợ Phú Lợi					Định Quán	-	-	-	-		
	Đoạn từ Quốc lộ 20 vào đến hết nhà lồng chợ	1.000	450	160	110	Định Quán	-	-	-	-	2,50	
	Đoạn tiếp theo đến ngã tư đường liên xã Phú Lợi - thị trấn Định Quán	600	300	110	70	Định Quán	-	-	-	-	2,50	
	Đoạn còn lại	300	140	110	70	Định Quán	-	-	-	-	2,10	
	Phía qua chợ Phú Vinh					Định Quán	-	-	-	-		
	Đoạn từ Quốc lộ 20 vào đến hết trường Nguyễn Huệ cũ	1.000	300	160	110	Định Quán	-	-	-	-	2,50	
	Đoạn từ trường Nguyễn Huệ cũ đến ngã 3 ấp 4	400	250	110	70	Định Quán	-	-	-	-	2,50	
	Đoạn từ ngã 3 ấp 4 vào 1.000m	250	140	110	70	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
	Đoạn còn lại	200	120	90	60	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
14	Đường ngã ba Phú Lợi - Phú Hòa (thuộc xã Phú Lợi và Phú Hòa)					Định Quán	-	-	-	-		
	Từ Quốc lộ 20 đến hết trường THCS Phú Lợi	500	300	110	70	Định Quán	-	-	-	-	2,40	
	Đoạn tiếp theo đến ngã ba Cây Xăng Phú Hòa	250	120	90	60	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
15	Đường 118 (xã Phú Vinh)					Định Quán	-	-	-	-		
	Đoạn từ Quốc lộ 20 vào 500m	300	200	110	100	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
	Đoạn tiếp theo đến ngã 3 đường WB	200	120	100	60	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
	Đoạn từ ngã ba đường WB đến cầu suối Sơn	250	120	90	60	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
	Đoạn còn lại	180	100	80	50	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
16	Đường 120 (xã Phú Tân)					Định Quán	-	-	-	-		
	Đoạn từ Quốc lộ 20 vào hết UBND xã	250	150	110	70	Định Quán	-	-	-	-	1,70	
	Đoạn từ hết UBND xã đến trung tâm cụm xã	200	120	90	60	Định Quán	-	-	-	-	1,70	
	Đoạn còn lại	180	120	90	60	Định Quán	-	-	-	-	1,70	
17	Đường Cầu Ván					Định Quán	-	-	-	-		
	Đoạn từ Quốc lộ 20 đến đại lý bưu điện ấp Tân Lập	600	240	150	70	Định Quán	-	-	-	-	2,20	

TT	Tên đường giao thông	Giá đất UBND 2015 -2019				Huyện	Hệ số giá cụ thể so với giá đất UBND tỉnh năm 2018				Đề xuất hệ số điều chỉnh năm 2019	Ghi chú
		VT1	VT2	VT3	VT4		VT1	VT2	VT3	VT4		
	Đoạn còn lại	300	160	90	60	Định Quán	-	-	-	-	2,00	
18	Đường Gia Canh					Định Quán	-	-	-	-		
	Đoạn từ đường 13 tới cổng Bệnh viện Định Quán	1.500	500	250	180	Định Quán	-	-	-	-	2,00	
	Đoạn từ cổng Bệnh viện Định Quán đến Cây Xăng Gia Canh	1.000	250	140	100	Định Quán	-	-	-	-	2,00	
	Từ Cây Xăng Gia Canh đến Trường Trần Quốc Tuấn	600	200	120	80	Định Quán	-	-	-	-	2,00	
	Đoạn còn lại	300	170	90	60	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
19	Đường 13 (đường Hoàng Hoa Thám và nối dài vào xã Gia Canh)					Định Quán	-	-	-	-		
	Đoạn từ đường Gia Canh vào đến hết ranh thị trấn	600	220	100	80	Định Quán	-	-	-	-	2,00	
	Đoạn từ ranh thị trấn Định Quán đến hết 2000 mét	240	100	80	60	Định Quán	-	-	-	-	2,00	
	Đoạn còn lại	150	90	70	50	Định Quán	-	-	-	-	1,90	
20	Đường Thanh Tùng (thuộc xã Phú Ngọc và Gia Canh)					Định Quán	-	-	-	-		
	Đoạn từ Quốc lộ 20 đến giáp chùa Chơn Như	220	150	100	80	Định Quán	-	-	-	-	1,50	
	Đoạn từ chùa Chơn Như đến hết ranh giới thị trấn Định Quán	180	120	100	80	Định Quán	-	-	-	-	1,50	
	Đoạn còn lại	150	100	80	60	Định Quán	-	-	-	-	1,50	
21	Đường 4A	600	400	150	100	Định Quán	-	-	-	-	2,00	
22	Đường 2A	600	400	150	100	Định Quán	-	-	-	-	2,00	
23	Đường 96 (xã La Ngà)	190	100	80	60	Định Quán	-	-	-	-	1,70	
24	Đường Trà Cỏ (xã Phú Hòa)					Định Quán	-	-	-	-		
	Đoạn từ ranh xã Phú Hòa đến cây xăng Phú Hòa (xã Phú Hòa)	160	110	80	50	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
	Đoạn từ cây xăng Phú Hòa (xã Phú Hòa) đến giáp xã Phú Điền (huyện Tân Phú)	200	110	80	50	Định Quán	-	-	-	-	1,80	

TT	Tên đường giao thông	Giá đất UBND 2015 -2019				Huyện	Hệ số giá cụ thể so với giá đất UBND tỉnh năm 2018				Đề xuất hệ số điều chỉnh năm 2019	Ghi chú
		VT1	VT2	VT3	VT4		VT1	VT2	VT3	VT4		
25	Đường WB2 nối từ đường 101 đi ấp Vĩnh An (xã La Ngà)	140	110	80	60	Định Quán	-	-	-	-	1,60	
26	Đường 106 (xã Phú Ngọc)	250	140	110	70	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
27	Đường liên ấp 1 - ấp 3 (Phú Ngọc)	250	130	100	60	Định Quán	-	-	-	-	2,00	
28	Đường từ cây xăng 108 đến đường 107 vào trung tâm hành chính xã (xã Ngọc Định)	210	140	100	70	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
29	Đường nối từ đường Cầu Trắng đến đường 107 hông nhà thờ Ngọc Thanh (xã Ngọc Định)	140	80	60	50	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
30	Đường suối Dzui từ quốc lộ 20 vào đến đường 101 (xã Túc Trung)	200	150	100	70	Định Quán	-	-	-	-	1,60	
31	Đường nối từ Quốc lộ 20 đến Đồi Du lịch (xã La Ngà)	250	150	100	80	Định Quán	-	-	-	-	1,80	
32	Đường 101B (xã La Ngà)	320	160	140	80	Định Quán	-	-	-	-	1,90	
33	Đường NaGoa (xã Suối Nho)	200	150	110	80	Định Quán	-	-	-	-	2,30	
34	Đường liên xã Phú Lợi - Thị trấn Định Quán	450	300	240	160	Định Quán	-	-	-	-	2,00	